

Số: /TTr-SNV

Sóc Trăng, ngày tháng 7 năm 2022

**DỰ THẢO 2**

**TỜ TRÌNH**

**Về dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;*

*Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.*

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUY ĐỊNH**

Theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương: "*căn cứ vào yêu cầu công tác, khả năng thực hiện và điều kiện, tình hình cụ thể của địa phương, cơ quan nhà nước ở trung ương và địa phương được quyền phân cấp cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan nhà nước cấp dưới thực hiện một cách liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của mình*", trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Như vậy, Ủy ban nhân dân tỉnh có thể phân cấp một số nội dung về tuyển dụng, sử dụng và quản lý thuộc thẩm quyền của mình cho cơ quan, đơn vị cấp dưới.

Thực hiện Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, các Thông tư hướng dẫn 02 Nghị định trên và các văn bản có liên quan đến quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã ban hành Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 của Ủy ban nhân dân

tỉnh Sóc Trăng Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Hiện nay, các căn cứ ban hành Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND đã hết hiệu lực thi hành.

Năm 2019, Quốc hội ban hành Luật sửa đổi, bổ sung Luật cán bộ, công chức năm 2008 và Luật viên chức năm 2010. Theo đó, một loạt các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thực hiện các quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức được ban hành, cụ thể:

- Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

- Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức;

- Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức;

- Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

So với các quy định tại các Nghị định trên, một số nội dung quy định tại Quyết định số 41/2017/QĐ-CP ngày 08/12/2017 của UBND tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng đã không còn phù hợp như: Thẩm quyền phê duyệt Đề án Vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; thẩm quyền bổ nhiệm ngạch chuyên viên cao cấp, thẩm quyền ra quyết định kỷ luật đối với viên chức áp dụng hệ số lương loại A2, nhóm A2.1...

Ngoài ra, nhằm đẩy mạnh hơn nữa phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh để phù hợp với yêu cầu thực tiễn, việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức (thay thế Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND) là cần thiết hiện nay.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO QUY ĐỊNH**

### **1. Mục đích**

a) Việc xây dựng Quy định nhằm tạo cơ sở pháp lý để các cơ quan, đơn vị triển khai đồng bộ, thống nhất; đảm bảo tinh thần công khai, minh bạch, khách quan trong công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Ngoài ra, việc ủy quyền sẽ giảm áp lực rất lớn cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Nội vụ trong tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục theo yêu cầu; đồng thời tạo điều kiện để tập trung xây dựng, hoàn thiện thể chế, đổi mới chính sách về công tác cán bộ, công chức, viên chức theo chương trình, mục tiêu dài hạn đề ra.

b) Việc ban hành Quy định ngoài việc tạo cơ chế linh hoạt để các cơ quan, đơn vị kịp thời thực hiện các nhiệm vụ, thủ tục cần thiết trong công tác cán bộ, công chức, viên chức; mà còn thúc đẩy, phát huy hiệu quả vai trò của người đứng đầu, tăng tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong triển khai thực hiện pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức. Các cơ quan, đơn vị rút ngắn thời gian chuyển hồ sơ đề nghị các cơ quan có thẩm quyền (Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ); nâng cao hiệu lực, hiệu quả và tăng cường tinh thần chủ động, linh hoạt trong xử lý các vấn đề thực tiễn công tác cán bộ tại cơ sở.

c) Quy định cũng đồng thời thực hiện nhất quán, hiệu quả chủ trương về đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền.

## **2. Quan điểm chỉ đạo**

a) Việc xây dựng dự thảo và ban hành Quy định cần đảm bảo đúng quy định của pháp luật, đúng chức năng, thẩm quyền của từng cấp và từng cơ quan, đơn vị.

b) Nội dung phân cấp phải đảm bảo cụ thể, khả thi, chặt chẽ và phải phù hợp với điều kiện, khả năng của cơ quan, đơn vị phân cấp và cơ quan, đơn vị được phân cấp.

c) Nội dung quy định phải đảm bảo chuẩn xác, rõ ràng, đồng thời đảm bảo đồng bộ và thống nhất trong thực hiện tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUY ĐỊNH**

### **1. Quy trình lấy ý kiến**

Sở Nội vụ đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng dự thảo, lấy ý kiến của các Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Mặt trận Tổ quốc tỉnh và Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

Tính đến ngày tháng 7 năm 2022, Sở Nội vụ nhận được...ý kiến góp ý của các đơn vị. Trong đó, có ...ý kiến thống nhất và ..ý kiến đề nghị bổ sung, điều chỉnh. Qua quá trình nghiên cứu, rà soát, Sở Nội vụ đã nghiêm túc tiếp thu ý kiến góp ý để bổ sung, hoàn chỉnh dự thảo trước khi gửi Sở Tư pháp thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Kèm bảng tổng hợp tiếp thu ý kiến)

### **2. Thẩm định dự thảo**

Trên cơ sở tiếp thu ý kiến của các cơ quan, đơn vị, song song với lấy ý kiến phản biện của Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Sở Nội vụ đã hoàn chỉnh dự thảo và có Công văn số...../SNV-TCCC ngày /8/2022 gửi Sở Tư pháp đề nghị thẩm định dự thảo Quy định nêu trên. Trên cơ sở thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số /BC-STP ngày /8/2022, Sở Nội vụ đã tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo. Sở Nội vụ đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Quy định nêu trên.

## **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUY ĐỊNH**

## **1. Bố cục**

Dự thảo Quy định gồm có 03 chương và 22 điều, cụ thể:

a) Chương I - Những quy định chung, gồm có 04 điều (từ Điều 1 đến Điều 4).

b) Chương II - Phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức, gồm có 17 điều (từ Điều 5 đến Điều 21), chia làm 02 mục:

- Mục 1 – Tuyển dụng công chức, viên chức, gồm có 05 điều (từ Điều 5 đến Điều 9).

- Mục 2 – Sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức, gồm 12 điều (từ Điều 10 đến Điều 21).

c) Chương III - Tổ chức thực hiện (Điều 22).

## **2. Nội dung cơ bản của dự thảo Quy định**

a) Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định phân cấp thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

b) Đối tượng áp dụng

- Cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp huyện thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cán bộ, công chức, viên chức quy định tại khoản 1 Điều này được cơ quan có thẩm quyền luân chuyển, biệt phái hoặc điều động về công tác tại các hội đặc thù, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

c) Tuyển dụng công chức.

- Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tuyển dụng và tổ chức thi tuyển công chức, xét tuyển công chức vào làm việc tại các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận kết quả kỳ tuyển dụng công chức.

- Giám đốc Sở Nội vụ: Quyết định tuyển dụng đối với thí sinh trúng tuyển công chức.

d) Tiếp nhận vào làm công chức không qua thi

- Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập Hội đồng sát hạch tiếp nhận công chức không qua thi, duyệt kết quả.

- Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức thực hiện sát hạch theo thẩm quyền và quyết định tiếp nhận sau khi có kết quả.

đ) Tuyển dụng viên chức

- Chủ tịch UBND tỉnh phân cấp cho Giám đốc Sở Nội vụ phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức của các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức và giám sát công tác tổ chức tuyển dụng viên chức của các cơ quan, đơn vị theo quy định pháp luật.

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng và ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc phạm vi quản lý và tổ chức tuyển dụng viên chức sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức.

Có thể phân cấp cho người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập nêu tại điểm a khoản 3 Điều này thực hiện việc tuyển dụng viên chức.

- Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên: Xây dựng và ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức thuộc đơn vị và tổ chức tuyển dụng viên chức sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức.

e) Tiếp nhận vào làm viên chức không qua thi

Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên có thẩm quyền tuyển dụng viên chức theo Điều 7 Quy định này thực hiện việc tiếp nhận vào làm viên chức (không qua thi) theo quy định của pháp luật hiện hành.

g) Ký kết, thay đổi và chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký kết, thay đổi, chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức giữ chức vụ người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ký kết, thay đổi, chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức giữ chức vụ người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập ký kết, thay đổi, chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức từ cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trở xuống.

h) Bổ nhiệm vào ngạch, chức danh nghề nghiệp; chuyển ngạch, chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định bổ nhiệm ngạch, chức danh nghề nghiệp, chuyển ngạch, chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền phê chuẩn, bổ nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và cán bộ, công chức, viên chức ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ.

Quyết định xét chuyển ngạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm ngạch thanh tra theo quy định của Luật Thanh tra và các quy định hiện hành.

- Giám đốc Sở Nội vụ quyết định bổ nhiệm ngạch, chức danh nghề nghiệp, chuyển ngạch, chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương, trừ thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định bổ nhiệm ngạch, chức danh nghề nghiệp, chuyển ngạch, chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý, trừ thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh và Giám đốc Sở Nội vụ.

#### i. Nâng ngạch công chức

- Ủy ban nhân dân tỉnh:

Ban hành Đề án tổ chức thi nâng ngạch công chức từ ngạch nhân viên hoặc tương đương lên ngạch cán sự hoặc tương đương, từ ngạch cán sự hoặc tương đương lên ngạch chuyên viên hoặc tương đương, từ ngạch chuyên viên hoặc tương đương lên ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương. Đồng thời, tổ chức thi nâng ngạch công chức sau khi có ý kiến của Bộ Nội vụ về nội dung Đề án và chỉ tiêu thi nâng ngạch công chức theo quy định.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Quyết định xét nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên hoặc tương đương lên ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương, từ ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương lên ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương.

+ Quyết định công nhận kết quả kỳ thi nâng ngạch công chức nêu tại điểm a khoản 1 Điều này.

- Giám đốc Sở Nội vụ: Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nội dung thuộc thẩm quyền.

Quyết định xét nâng ngạch công chức từ ngạch nhân viên hoặc tương đương lên ngạch cán sự hoặc tương đương, từ ngạch cán sự hoặc tương đương lên ngạch chuyên viên hoặc tương đương.

#### k) Thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức

- Ủy ban nhân dân tỉnh: Ban hành Đề án tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II. Đồng thời, tổ chức thi hoặc xét

thăng hạng sau khi có ý kiến của Bộ Nội vụ về nội dung Đề án và chỉ tiêu thăng hạng theo quy định.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Phê duyệt Đề án và chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III.

+ Quyết định xét thăng hạng đặc cách chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II, từ hạng II lên hạng I.

+ Quyết định công nhận kết quả kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II nêu tại điểm a khoản 1 Điều này.

- Giám đốc Sở Nội vụ:

+ Quyết định xét thăng hạng đặc cách chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III.

+ Giám sát công tác tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III của các cơ quan, đơn vị theo quy định pháp luật.

- Phân công, phân cấp xây dựng, ban hành Đề án và tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III:

Giao cho các sở, ban, ngành tỉnh xây dựng, ban hành Đề án và tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III đối với viên chức thuộc ngành quản lý.

l) Đối với nội dung quản lý vị trí việc làm và đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức thực hiện theo quy định (chưa thực hiện phân cấp)

m) Đối với các nội dung còn lại về sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức (bao gồm: Nâng bậc lương, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, phê chuẩn, từ chức, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; luân chuyển, biệt phái; điều động, chuyển công tác, tiếp nhận, kỷ luật; cho thôi việc, nghỉ hưu; quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức) thực hiện theo nguyên tắc sau:

Đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền phê chuẩn, bổ nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và một số trường hợp cán bộ, công chức, viên chức giữ ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương, Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Trừ các chức danh, vị trí thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh và của Giám đốc Sở Nội vụ (theo từng vấn đề, lĩnh vực cụ thể), Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền bổ nhiệm, quản lý và sử dụng (nội dung này kế thừa và phát triển, mở rộng phạm vi phân cấp so với các quyết định phân cấp trước đây).

n) Tổ chức thực hiện

- Giám đốc Sở Nội vụ chịu trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Quy định này của các sở, ban, ngành tỉnh, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được phân cấp thực hiện nhiệm vụ tại Quy định có trách nhiệm triển khai thực hiện theo quy định.

- Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 của UBND tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng sẽ không còn hiệu lực do các nội dung đã được phân cấp theo Quyết định này.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

(Kèm theo dự thảo)

Kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**